

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 21-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trang Thái Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải;

Ông Nguyễn Thành Tới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Chí Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/HSST-QĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng T, sinh năm: 1991, tại tỉnh Long An. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 283, ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Long An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2019 cho đến ngày 29/4/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác chờ xử lý. *có mặt*

2. Danh H, sinh năm: 1999, tại huyện Z1, tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp X1, xã Y1, huyện Z1, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp X2,

xã Y2, huyện Z2, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh A và bà Thị B; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2019 cho đến ngày 11/5/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn khác chờ xử lý. *có mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trịnh Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: ấp X2, xã Y2, huyện Z2, tỉnh Tây Ninh. *vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng T và Danh H thoả thuận cùng nhau góp tiền, mỗi người một nửa để mua pháo nổ về bán cho công nhân làm chung công ty nhằm thu lời. Trước khi đi, T sử dụng điện thoại di động số 0375622354 của T liên lạc với người đàn ông không rõ lai lịch để đặt mua pháo nổ, cụ thể T đặt mua 44 bọc pháo lớn, mỗi bọc 300.000 đồng và 20 bọc pháo nhỏ, mỗi bọc 200.000 đồng, tổng cộng số tiền 17.200.000 đồng.

Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2019, Danh H điều khiển xe mô tô biển số 68E1-287.xx của H đến nhà Trần Hoàng T tại ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Long An chở T đi mua pháo nổ như đã thoả thuận. H và T đi theo sự chỉ dẫn của người đàn ông không rõ lai lịch đến bãi đất trống khu vực đường 786 thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nhận pháo nổ. Khi đến nơi, gặp người đàn ông không rõ lai lịch, T đưa số tiền 17.200.000 đồng và người đàn ông này giao 01 balo màu đen và 01 bịch nylon lớn bên trong có chứa 44 bọc pháo lớn, 20 bọc pháo nhỏ. T và H vận chuyển pháo nổ vừa mua được đi đến khu vực đường Quốc lộ 22A thuộc ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng vật chứng.

Kết luận giám định số: 620/C09B ngày 26/12/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 20 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh; 44 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn

sợi dây màu xanh đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 24,5kg.

Kết luận giám định số: 27/KL-KTHS ngày 13/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, sơn màu trắng-đỏ-đen, số khung: RLCUG0610HY557113, số máy: G3D4E-581850; số khung và số máy không bị đục sửa.

Kết luận định giá số: 10/KL-HĐĐGTTTHS ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, kết luận: 01 xe mô tô Yamaha; loại xe Exciter, sơn màu trắng-đỏ-đen, dung tích xi lanh 149; biển số 68E1-287.xx; số máy: G3D4E-581850; số khung: RLCUG0610HY557113, giá trị là 20.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ vật chứng và xử lý vật chứng: Có bản thống kê vật chứng kèm theo (riêng giấy chứng nhận, đăng ký xe mô tô, xe máy số 020715, biển số 68E1-287.xx mang tên Danh H, trước khi bị bắt, Danh H đã cầm cố cho chị Trịnh Thị Hoa, số tiền 600.000 đồng, chị Hoa yêu cầu H trả lại số tiền gốc và lãi, H chưa trả cho chị Hoa).

Trần Hoàng T, Danh H không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho T và H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh để làm rõ.

Tại phiên toà, các bị cáo Trần Hoàng T và Danh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cùng vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-KSĐT ngày 23 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Trần Hoàng T và Danh H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Hoàng T từ 100.000.000 (một trăm triệu) đồng đến 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Danh H từ 100.000.000 (một trăm triệu) đồng đến 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Trịnh Thị Hoa đã khai: Ngày 02/12/2019, Danh H có thể chấp 01 giấy đăng ký xe mô tô số 020715, biển số xe 68E1-287.xx mang tên Danh H với số tiền 600.000 đồng. Trong quá trình làm việc, bà đã giao giấy đăng ký xe mô tô số 020715 cho Công an huyện Bến Cầu xử lý và đã nhận số tiền bồi thường 600.000 đồng từ bị cáo Danh H xong nên không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo H, bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo T, bị cáo H đã ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 22/12/2019, bị cáo Danh H điều khiển xe mô tô biển số 68E1-287.xx của bị cáo H đến nhà bị cáo Trần Hoàng T để chở bị cáo T cùng đi mua pháo nổ tại ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo H và T đến bãi đất trống khu vực đường 786 thuộc ấp Thuận Tây, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn ông không rõ lai lịch nhận 01 balo màu đen và 01 bịch nylon lớn bên trong có chứa 44 bọc pháo lớn, 20 bọc pháo nhỏ, bị cáo T trả số tiền 17.200.000 đồng cho người đàn ông này. Bị cáo T và bị cáo H trên đường vận

chuyển pháo đến khu vực đường Quốc lộ 22A thuộc ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Theo kết luận giám định số: 620/C09B ngày 26/12/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 20 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh; 44 túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) đường kính 2,7cm có màu sắc khác nhau, trên đầu có gắn sợi dây màu xanh đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, có tổng khối lượng là 24,5kg. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Danh H và Trần Hoàng T đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo H và T biết việc buôn bán pháo nổ bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì hám lợi, các bị cáo cố tình mua pháo để bán kiếm lời. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên trường hợp này chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo T là người trực tiếp tìm hiểu việc mua pháo nổ, sau đó rủ bị cáo H cùng thực hiện nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H. Bị cáo H biết rõ hành vi mua bán pháo nổ là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì muốn thu lợi bất chính, thống nhất với ý kiến bị cáo T, do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm sau bị cáo T.

[5] Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho bị cáo T và H không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh để xử lý.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo H giao nộp xác nhận ông Danh Biện (anh ruột của ông nội bị cáo H) là liệt sĩ, hiện do bác ruột thờ cúng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét thấy đề nghị của bị cáo H là không có cơ sở để xem xét áp dụng.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T, H là có căn cứ nên chấp nhận. Bởi lẽ, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có tài sản, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân các bị cáo đã ăn năn hối cải. Mặt khác, **Bộ luật Hình sự năm 2015 đã bổ sung hình phạt tiền là hình phạt chính đối với hầu hết các tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với người phạm tội nghiêm trọng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.**

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Danh H đã bồi thường cho bà Trịnh Thị Hoa số tiền 600.000 đồng, bà Hoa không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 66 (sáu mươi sáu) túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) là pháo nổ, có tổng khối lượng là 24,5kg là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Glalaxy A9, màu đen, số seri: R58KB2X46ZE, số Imei 1: 359933092566982, số Imei 2: 359934092566980, bên trong điện thoại có gắn sim số: 03576223xx là tài sản của bị cáo T dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng-đỏ-đen, biển số: 68E1-287.xx, số máy G3D4E-581850; số khung: RLCUG0610HY557113 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020715 là tài sản của bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30s, màu xanh, số seri: RF8M91ANZKB, số Imei 1: 358544102396582, số Imei 2: 358545102396589, bên

trong điện thoại có gắn sim 1 số: 03748761xx, sim 2 số: 03998323xx là tài sản của bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) giấy CMND số 3014283xx, mang tên Trần Hoàng T là giấy tờ tùy thân của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo T.

- 01 (một) giấy CMND 3719097xx, mang tên Danh H là giấy tờ tùy thân của bị cáo H nên trả lại cho bị cáo H.

- 01 (một) giấy biên nhận cầm đồ của tiệm đồ Thanh T, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng là vật chứng thu giữ của bị cáo T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T, nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số: 01/2020/HSST-LPTTK ngày 29/4/2020 đối với tài khoản số 5708601307600 tại Ngân hàng M mang tên Trần Hoàng T để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

- Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số: 02/2020/HSST-LPTTK ngày 11/5/2020 đối với tài khoản số 5708401004037 tại Ngân hàng M mang tên Danh H để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo H và bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T, bị cáo Danh H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ **điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự**. Xử phạt Trần Hoàng T số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ **điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự**. Xử phạt Danh H số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A9, màu đen, số sêri: R58KB2X46ZE, số Imei 1: 359933092566982, số Imei 2: 359934092566980, bên trong có gắn sim số: 03576223xx; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng-đỏ-đen, biển số: 68E1-287.xx, số máy G3D4E-581850; số khung: RLCUG0610HY557113 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 020715; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30s, màu xanh, số sêri: RF8M91ANZKB, số Imei 1: 358544102396582, số Imei 2: 358545102396589, bên trong có gắn sim 1 số: 03748761xx, sim 2 số: 03998323xx.

Tịch thu tiêu hủy: 66 (sáu mươi sáu) túi nylon chứa các vật hình cầu vỏ bằng nhựa (dạng giống quả bóng đá) là pháo nổ, có tổng khối lượng là 24,5kg; 01 (một) giấy biên nhận cầm đồ của tiệm cầm đồ Thanh Hoa;

Trả lại: 01 (một) giấy CMND số 3014283xx và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng cho bị cáo Trần Hoàng T; 01 (một) giấy CMND 3719097xx cho bị cáo Danh H.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số: 01/2020/HSST-LPTTK ngày 29/4/2020 đối với tài khoản số 5708601307600 tại Ngân hàng M mang tên Trần Hoàng T;

4. Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số: 02/2020/HSST-LPTTK ngày 11/5/2020 đối với tài khoản số 5708401004037 tại Ngân hàng M mang tên Danh H;

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Hoàng T và bị cáo Danh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hoàng T, bị cáo Danh H được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Trịnh Thị Hoa được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trang Thái Châu